

## QUY TRÌNH THỰC HIỆN XÉT NGHIỆM

Mã tài liệu : QT.QLCL.05  
Lần ban hành : 01  
Ngày ban hành : Tháng /2025

Phản phê duyệt tài liệu:

|                                     |                             |                                                |
|-------------------------------------|-----------------------------|------------------------------------------------|
| <b>BỆNH VIỆN<br/>SẢN-NHI CÀ MAU</b> | <b>QUY TRÌNH</b>            | Mã số:                                         |
|                                     | <b>THỰC HIỆN XÉT NGHIỆM</b> | Ngày ban hành:       /2025<br>Lần ban hành: 01 |

1.       Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy trình / quy định /hướng dẫn này.

2.       Tài liệu này khi được ban hành có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Ban Giám đốc Bệnh viện.

3.       Mỗi đơn vị được cung cấp 01 bản có đóng dấu Kiểm soát của phòng Quản lý chất lượng. Các đơn vị khi có nhu cầu sửa đổi, bổ sung tài liệu, đề nghị liên hệ với phòng Quản lý chất lượng để được hỗ trợ.

**NƠI NHẬN** (ghi rõ nơi nhận rồi đánh dấu X vào ô bên cạnh)

|                          |                          |                          |  |                          |  |
|--------------------------|--------------------------|--------------------------|--|--------------------------|--|
| <input type="checkbox"/> | Ban Giám đốc             | <input type="checkbox"/> |  | <input type="checkbox"/> |  |
| <input type="checkbox"/> | Phòng Quản lý chất lượng | <input type="checkbox"/> |  | <input type="checkbox"/> |  |
| <input type="checkbox"/> | Các khoa lâm sàng        | <input type="checkbox"/> |  | <input type="checkbox"/> |  |
| <input type="checkbox"/> | Khoa Xét nghiệm          | <input type="checkbox"/> |  | <input type="checkbox"/> |  |
| <input type="checkbox"/> |                          | <input type="checkbox"/> |  | <input type="checkbox"/> |  |
| <input type="checkbox"/> |                          | <input type="checkbox"/> |  | <input type="checkbox"/> |  |

**THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI** (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

| Trang | Hạng mục sửa đổi | Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi |
|-------|------------------|-----------------------------------|
|       |                  |                                   |
|       |                  |                                   |
|       |                  |                                   |
|       |                  |                                   |
|       |                  |                                   |
|       |                  |                                   |
|       |                  |                                   |

## I. MỤC ĐÍCH

Quy định thống nhất quy trình thực hiện xét nghiệm ngoại trú, giúp cho việc chẩn đoán và xử trí nhanh chóng, kịp thời, đảm bảo an toàn và hiệu quả.

## II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với khoa Xét nghiệm và các khoa Lâm sàng của bệnh viện.

## III. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
2. Quy chế bệnh viện ban hành kèm theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế, số 1895/1997/BYT-QĐ, ngày 19/09/1997;
3. Quy chế cấp cứu, HSTC và Chống độc ban hành kèm theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế, số 01/2008/QĐ-BYT, ngày 21/01/2008.

## IV. THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT

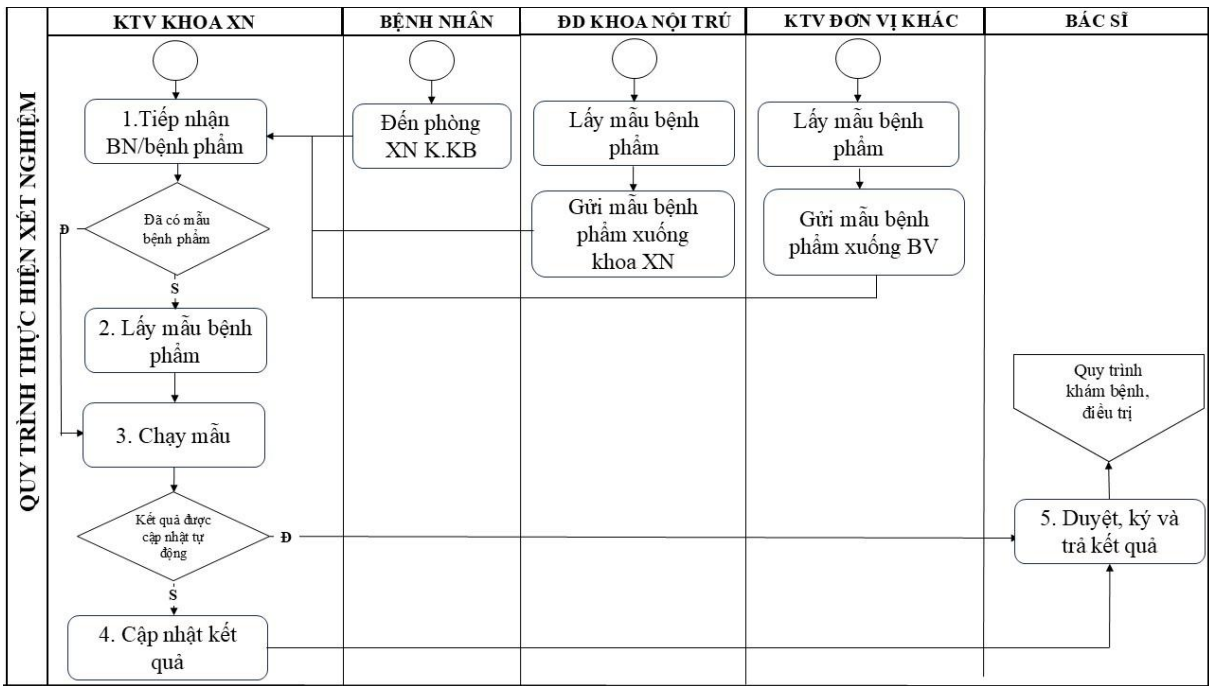
\* **Giải thích thuật ngữ:** Không.

\* **Từ viết tắt:**

- BV: Bệnh viện
- NVYT: Nhân viên Y tế
- KTV: Kỹ thuật viên
- BN: Bệnh nhân
- BS: Bác sĩ
- DD: Điều dưỡng
- HSBA: Hồ sơ bệnh án
- XN: Xét nghiệm
- DHST: Dấu hiệu sinh tồn

\* **Nhân viên y tế gồm:** Bác sĩ, Điều dưỡng, Kỹ thuật viên, Hộ sinh

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH



VI. DIỄN GIẢI QUY TRÌNH

| STT | Tên bước                                                                             | Đối tượng                      | Mô tả chi tiết                                                                                                                                                                               | Biểu mẫu                  |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|
| 1   | Tiếp nhận BN/bệnh phẩm                                                               | KTV khoa XN và ĐD khoa nội trú | Tiếp nhận:<br>+ BN ngoại trú: đến phòng xét nghiệm khoa khám bệnh để lấy bệnh phẩm<br>+ BN Nội trú: ĐD khoa nội trú lấy bệnh phẩm mang đến khoa XN.<br>+ Bệnh phẩm gửi đến XN từ đơn vị khác | Phiếu chỉ định xét nghiệm |
|     | Đã có mẫu bệnh phẩm, thực hiện bước [3]<br>Chưa có mẫu bệnh phẩm, thực hiện bước [2] |                                |                                                                                                                                                                                              |                           |
| 2   | Lấy mẫu bệnh phẩm                                                                    | KTV khoa XN                    | Lấy mẫu bệnh phẩm cho các đối tượng sau:<br>+ BN ngoại trú<br>- In barcode dán ống nghiệm                                                                                                    | Phiếu chỉ định xét nghiệm |
| 3   | Chạy mẫu                                                                             | KTV khoa XN                    | Chạy mẫu trên các máy xét nghiệm<br>+ Đối với huyết học, hóa sinh, nước tiểu, miễn dịch, đông máu: đưa bệnh phẩm vào máy để chạy tự động                                                     |                           |

| STT | Tên bước                                                                                                                         | Đối tượng                | Mô tả chi tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Biểu mẫu                 |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
|     |                                                                                                                                  |                          | + Giải phẫu bệnh: thực hiện xét nghiệm thủ công<br>+ Vi sinh: Nuôi cấy/tách chiết thủ công hoặc tự động tùy chỉ định                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                          |
|     | Kết quả được cập nhật tự động, thực hiện bước [5]<br>Kết quả không được cập nhật tự động hoặc cần điều chỉnh, thực hiện bước [4] |                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                          |
| 4   | Cập nhật kết quả                                                                                                                 | KTV khoa XN              | - Cập nhật kết quả                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                          |
| 5   | Duyệt, ký & trả kết quả                                                                                                          | KTV bằng cử nhân trở lên | - Duyệt kết quả, ký số & trả kết quả trên phần mềm về phòng khám/khoa nội trú<br>- In 02 phiếu kết quả và ký thủ công đối với bệnh phẩm của đơn vị khác để trả 01 phiếu cho đơn vị đồng thời ghi số trả kết quả (lưu 01 phiếu)<br>- Trường hợp XN hẹn trả kết quả > 1 ngày (không phải XN trả kết quả trong ngày) thì trả kết quả trống trong ngày (để kết thúc HSBA) và trả kết quả cuối cùng vào ngày hẹn | Phiếu kết quả xét nghiệm |